

Sáng hôm qua, vừ tôi đi dạo đón cô giáo cũ. Tôi có thể cùng dạo tiễn cô giáo cũ về tui nồi an nghỉ cuối cùng, nhưng tôi lười không thể. Bởi lẽ, từ lúc gặp cô giáo ấy, tôi đã nhận ra mình gặp một khuôn mặt của một người chát. Cô giáo cũ là căn nhà đón hồn vào nhà gia đình vừ tôi, là đồng Bến Vân Đồn, phênh ngang 2 quanh 4. Cô giáo đồng dãy kèm một thời gian nhung hồn cốt trong phênh khóm, khi vừ tôi hồn bỗng trung hồn.

Hôm nay là ngày khai đầu mùa đông. Còn đúng 3 tháng nữa là mùa xuân lười thi. Tôi chưa rõ ràng, cũng như tôi, rất nhiều người đang thấy mùa xuân phênh phết trong tâm trạng. Ai mà chẳng thấy mùa xuân là mùa của sinh sôi nở nở, mùa của sự sống sinh động nhất, ai mà chẳng nhớ cho đến cõi. Vì vậy mà có một mùa xuân tôi rất muốn quên, và chưa hồn rất nhiều người cũng nhớ tôi, không muốn nhớ lười mùa xuân ấy. Xuân Mùa Thân-1968.

Đây vừ y mà tôi muốn quên lười phai nhau, bỗng sáng hôm qua, vừ tôi đi dạo đón cô giáo cũ. Cô giáo cũ là y nhung cõi tôi nhớ lười mệt khuôn mặt của một người chát: Tết Mùa Thân-1968. Tôi còn nói ngay, trước kia câu chuyện dưới đây, cô giáo cũ là một người hoài đồng cho Việt Cộng tại Sài Gòn, trước 30-4-1975. Một năm cán bộ Việt Cộng năm vùng, đích danh nhau vừ y.

Nhưng ngày sập Tết Mùa Thân 1968, tôi đang ở Đà Lạt, nghĩa là tôi sập tẩm bít xò hoa đào đón gập gù hoa mai ngày Tết Sài Gòn. Tẩm bít Đà Lạt, bít làm sao khác dưới cõi, tôi ghi danh tên trống Đèi hồn Văn khoa Sài Gòn, để làm chàng sinh viên đi hoang dã cõi năm trời trên vùng cao nguyên Lang-bian. Cuộc chia tay bùi ngùi, trong tình cảm cõi mém đong đầy tôi phai dành giây phút bít ly ngòi bỗn gái tôi thèm. Không phai là cô gái má hồng nào xò hoa đào, mà là một cô gái xò Huỷ mồng mõ.

Rồi lòn, cô gái sòng một mình, thuê trọ căn nhà gỗ nhung xíu trên đồi, lén kín dãy nhà cõi nhung ngòi làm vòi nón, nhìn xuống thung lũng trống bỗng sú, xa phía sau chùa Linh Sơn. Cô không gióng nhung cô gái Huỷ khác mà tôi từng quen biết, nghĩa là không lăng mán kiêu cách Ngòi em sùi mõng cõi a muôn đồi (thị Lùu Trống Lù). Cô gái có gì đong mảnh lùi, đòn đòn và bí ẩn. Tôi lùi lĩnh xông đồi vào nhà cô gái mà làm quen. May mắn cho tôi, cô bảo “em chỉ là cô giáo đồng kèm mày đón nhung hồn Petit lycée Yersin”. Thế thì anh và em là đồng nghiệp, anh đồng kèm mày đón con ông chúa quán cà phê Tùng, đón chúng thi vào hồn trống Tây ấy.

Trong căn nhà cô trọ chung có một đòn đòn, cô lòn dùng ba-lô cõi quân đòn i Việt Nam Cộng Hòa, đong nhung gì trong đó tôi làm sao biết đòn đòn. Vì cô là cô giáo đồng kèm tiếng Pháp, tôi từng mua tống cô nhung tác phẩm văn hồn Pháp nhung Thérèse Desqueroux, Le grand Meaulnes... Cái nhìn cõi a cô trộc mày quyến truyềnl này hồn cái nhìn cõi a ngòi khách sùi mai trống chén trà nhón thách và nguội lòn. Một lòn cô bảo: “Thế i buối chiền tranh lòn mà anh còn mòn mõng vu vù đòn đòn à?” Tôi hồn sùi ngòi nhiên, và thót ngu si, tôi lòn càng thèy cô có một sùi quyến rũ bí ẩn. Và bỗi vì trộc hồn, cô khá xinh đòn, đòn sùi gióng đòn, và sau cùng, cô không hồn gióng mòn triều cô-gái-Huỷ-xinh-đòn-p-nhung-mòn-t-vù-sùi-u -mõng-cõi-a-muôn-đòn i.

Tôi thì lúc nào cũng nhung lúc nào, và tất nhiên tôi không nói ra, tôi không nói, rồng chỉen tranh không còn là chuyễn bùt thèng tõ khuya rõi, chiền tranh có một song song vùi nhung quan đòn đòn biết, song song vùi nhung tham vùng đen tõi cõi a con ngòi i. Ý tuy nhiên cô nói, nhung đòn đòn ý nghĩ trong đòn tôi, rồng có quá nhung bùt công trong xã hội này, có quá nhung cá lòn đòn đòn cá bé, vân vân. Sau đó tôi không tòng cô sách chuyễn gì nữa, tôi bỗng tõi cái máy quay đĩa cõi a tôi và chèng đĩa nhung cõi đòn tòng cô. Tôi nghĩ, có thể cô thích nghe nhung Beethoven chèng hồn, ngòi i nhung sỹ vĩ đòn này tõt nhiên tòng công phênh tông nhung gì gióng nhung cá lòn nuốt cá bé mà cô bùt bình.

Và sau đó tôi trèo - vù - mái - nhà - xà ăn Tخت cỏ truy cập. Tôi mỉm cười Đà Lạt, tái ngộ Sài Gòn. Mái nhà xà cỏa tôi là đống Bình Thới, quanh 11, tảng đống Lê Đồi Hành quay trái. Núi đồi thung đồi ngang Lê Đồi Hành (trong một Trung đua ngựa Phú Thọ) thung tảng đồi ngang Âu Cơ, tảng nà a đồi quay trái số gập nghĩa đồi Phú Thọ, khu vực này gọi là Phú Bình. Nghĩa đồi Phú Thọ đồi vôi tôi là một trong vài nà i chín hành hòn, có mè em gái tôi, và mè nhà thợ Quách Thoại.

Phải lâu lòm tôi mèi phân bìt đống pháo vôi tiêng súng nà . Rồi nghe tiêng kêu thùng bên nhà lòi xóm: ông cõi nh sát trống đêm ba mèi, sáng sớm mùng mèt Tết vôi nhà, bỗi Viết Cõng bỗn chốt lòi đòn đống Bình Thới. Rồi nhieu thòi tiêng súng lác đác, rồi tôi cũng nhún ra mèt thòi tiêng súng đòn bìt, giông tiêng gà mè thóc trên sân gõi ch: tiêng súng AK. Rồi lòa bõc lèn lòi mèt khu või khá gõn nhà tôi. Cõi nhà cuồng cuồng thu đòn các thòi đòn đòn cho là cõi thiêt nhút khõi bỗi lòa cháy tõi thiêu ròi, đòn vào mõi thùng phuy đã đòn bỗi nõi c chõa trong đó. Và chõy ra đòn phõ xem xét tình hình. Tôi đi tõi đòn đòn đống Bình Thới. Ngõi ta xì xào vôi mèt tên Viết Cõng, vôi n quen mèt lòm, tên này bỗi thõng, đang tròn trong mèt tiêm may.

Sáng mùng hai Tết, tôi đi ra tõn đòn đòn Thuỷ Kiều, khu või có nhieu ngõi Hoa. Rồi rác nhõng xác chõt đòn chíu, có xác hõi mèt ruồi i bu đen đòn. Vòng tròn lòi, vào khu või Phú Thọ Thăng Long, mèt ngõi lính Biệt Đõng Quân cõi m súng Carbine M2 lòi thòi sòn sàng chiến đòn, đòn gác lòi mèt ngõi ba, kêu tôi, xét hõi giõi y tõi. Bỗi tôi đi trong giõi giõi i nghiêm lòi khu või này. Tết nhiên tôi bỗi giõi lòi, vì không giõi y tõi. Đi ra đòn đòn xem tình hình, tôi đâu nghĩ tõi chuyõn mang giõi y tõi. Tôi buõc phõi đi theo ngõi lính Biệt Đõng Quân vôi chõi tõp trung, đòn tõi văn phòng cõi a tròn mõi giáo trên đòn đòn Tuân Tĩnh. Tôi đây có nhõng ngõi lính Biệt Đõng Quân, mèt viên cõi nh sát, và vài ngõi có lõi cũng bỗi bõt giõi nhõi tôi.

Viên cõi nh sát hõi lý lõi ch tôi, hình nhõi ông ta có cõi m tình vôi tôi, nhõc đõi nhõc lõi mèt cách thiõn cõi m anh là sinh viên văn khoa hõi?... Nhõng viên cõi nh sát không có quyõn cho tôi vôi nhà, lòi đòn đòn Bình Thới, cũng không xa chõi bõt giõi tôi. Tôi ngõi i miõt lõi góc băng ghõ dài, thõnh thoõng có thêm ngõi bỗi bõt, đòn vào đây. Hõi ngõi bó gõi trên nõn căn phòng, y hõt nhõng tên Viết Cõng bỗi bõt, chõi đõi u tra. Tôi lo lõng, phân tròn tròn mèt ngõi lính Biệt Đõng Quân mang lon trung sĩ. Tôi thõy anh ta có cõp bõc cao nhõt tõi đây. Anh ta chõng nói gì hõt, còn nhìn tôi y hõt nhìn mèt tên Viết Cõng. Tôi tõi trách mình, trong lúc loõn lõc, lõi ra đòn đòn vôi i chíc lõng vôi. Tôi nghĩ, ngõi lính Biệt Đõng Quân xét hõi giõi y tõi, sòn sàng tin tôi là sinh viên nõu tôi không ngõm lõng vôi. Chõc chõn anh ta, nhìn tôi "thõy ghét", bõt giõi cho bõ ghét.

Lõi thêm mèt ngõi bỗi đòn vào, hai tay bỗi trói quõt sau lõng. Tôi đâm hoõng, nhìn cõu cõu vô võng khõp phia. Mèt ngõi i đõi vào, miõng ngõm lõng vôi, anh ta là trung úy Biệt Đõng Quân. Tôi nhìn anh ta thõy quen quen, anh ta cũng chõt nhìn tôi, rồi nói oang oang: "õa mà hõi Đõt?..."

Mày vào đây làm gì võy?..." Hóa ra anh ta là bỗn hõc cũ lòi tròn trung hõc Chu Văn An. Tôi hú hõn, thõ phào nhõi nhõm, trõng thái cõa ngõi võa thoát hiõm. Chúng tôi chuyõn trò rõm rõ. Bỗn hõc cũ cõa tôi đang là đòn đòn phó mèt đòn đòn cõa tiõu đoàn 33 Biệt Đõng Quân, đóng chõt chõ này, chõ tiêu diõt mõi tên Viết Cõng cõi thõ trong cao lõc bên cõi nh cây xăng Phú Thọ.

Buõi trõa mùng ba Tết, tôi nhìn hàng chõc chíc xe tăng đõi võ phía Phú Bình, nhõng chàng lính Mõi trõ măng. Buõi chíu tôi ra nghĩa đồi Phú Thọ, nhieu xác lính Viết Cõng, vài chíc xe tăng cháy xõm, vài xác lính Mõi cháy đen.

Khi tôi lõi lõi Đà Lạt, või c đõu tiên là tôi tõi tìm cô bỗn gái ngõi xõi Huõ. Căn nhà gõi nhõi xíu khép cõa, nhõng không có cô lõi trong. Tôi chõi cô gái cõi buõi không gõp. Máy quay đõia và chõng đõia nhõc cõi đõi n tôi tõng cô còn đõi tõi chõi, có võ nhõi cô gái chõa hõi lõy mèt đõia nhõc nào đõt vào máy đõnghe. Tôi trõi lõi vài lõn sau đó, võn võy.

Või lõi Sài Gòn, tôi tõi nhà mèt ngõi bỗn lõi cõi xá Vĩnh Hõi, quanh 4. Tôi đõi c ngõi bỗn cho bõt, cõi nõi sinh viên đõi hõc văn khoa (või tôi bây giờ,) lúc chõy loõn Tết Mõi Tháng-1968, mang gõi

tại nhà bốn hai rường sách quý, bộ mứt ngói quen lối xóm, cũng chay loài nhện bốn tôi, “còn nhém” theo hai rường sách ấy khi về. Cô nǚ sinh đồi hòn văn khoa vua xin lối hai rường sách vua khóc, ngồi i lối xóm kia nhặt đống không trôi. Ngày i lối xóm ấy, sau 30-4-1975, kết hôn với một chàng (mái theo đuôi) Việt Cảng, hiện tại chàng này giữ chức phó chủ tịch ban nhân dân thành phố mang tên “bác”. Sau vua việt dân chúng bộ mứt đốt kêu gào, tờ cáo bốn cán bộ cấp đốt, trong đó có chàng phó chủ tịch, chàng (bộ) rải chiec bên chính quyền, những lời (điều) giữ vai trò quan trọng trong lãnh đao đống bộ thành phố.

Câu chuyện được biết là như sau: ngày i bốn đồi cõa tôi, cô lối xóm “còn nhém” hai rường sách, và anh chàng đang giữ vai trò quan trọng trong lãnh đao đống bộ thành phố, đều từng là học trò cõa cô giáo vua qua đồi. Về tôi tòng có lòn cho tôi biết, cô giáo là ngày i Thiên-Hu, thông thạo tiếng Pháp, khiến tôi mờ hõi cõm nhém mệt mỏi dây liên hõi, giữ a cô giáo cũ cõa vua tôi và cô bốn xõ Hu cõa tôi là Đà Lạt. Và tôi đõi cõa chúng tôi, là cô giáo và cô bốn xõ Hu cõa tôi là Đà Lạt, cùng trong mệt tõ chiec cõa Việt Cảng. Tôi nhìn thấy khuôn mặt nõi chõt trong hai ngày i phõ nõi xõ Hu mõng mõ. Tôi không hõi thêm gì khác nõa, chõng hõn bây giữ cõi gái xõ Hu bí lõi lùng đó lõi đâu, giữ chiec või gì, trong đõi nõi cõa Việt Nam hiến tõi đã giữ i-phóng-hoàn-toàn, không còn mệt con cá lòn nào nuốt mệt con cá bé nào... Bây giờ tôi đã biết rõ ràng, giữ a thanh thiên bõi ch nhõt, cô bốn xõ Hu cõa tôi không có gì bí lõi lùng, ngoài khuôn mặt đã đõi cõi nõi chõt đánh dõi trên võng trán, nhõi cô giáo cũ cõa või tôi.

Ngày i bốn đồi cõa tôi đõi tiõn cô giáo cũ tõi nõi an nghỉ cuõi cùng, thì cũng xem nhõi mệt hành vi đõi lý Á đông, “nghĩa tõ là nghĩa tõn”. Nõu tôi có nghĩ ngõi gi hõn, thì đó là tôi mõi ng tõõng nõi chõn tõ hõi cõa nhém kõ đõng hõi đõng thuyễn. Tôi mõi ng tõõng, cô bốn xõ Hu mà tôi tõng bộ quyén rũ, nay nõu không còn lõi trõn gian đã hõt tiõt bõt công, thì lõt cũng đã tõi nõi an nghỉ cuõi cùng. Và lõi nõi lõy, cô giáo đõi tiõng Pháp lõi Sài Gòn gõp cô giáo kèm tiõng Pháp lõi Đà Lạt, thông báo või nhau: anh chàng sinh viên văn khoa lang bõt, bốn cõa cô giáo này, đã thành hôn või cô nõi sinh văn khoa, tõng là hõc trò cõa cô giáo kia. Hõi đang sõng hõnh phúc trong thiên đõi ng cõng sõn, lõy cũng là do sõ tích cõc đóng góp công lao tâm huyết cõa hai cô giáo, trong cuõc “tranh đõi giành đõi lõp tõi do cho xõ sõ”!

Ngày i ra đi mang theo khuôn mặt cõa nõi chõt, và chõt có thõ là hõt. Nhõng biết bao nhiêu ngõõi lõi trõn gian, lõi trong nõi cõ hoõc lõi nõi cõ ngoài, cũng nhõi tôi hôm nay, đã không thõ quên mùa xuân Mùa Thân 1968. Mùa xuân và mõi chõn tõp thõ hàng ngàn ngõõi tõi Hu. Trong năm đó tôi nhõp ngõ, và mệt đõi nõi quân đõi tôi chõn khi mõn khóa quân trõõng cũng lõi là vùng 1 chiõn thuõt, sõi đoàn hõi a tuyõn tõi Thiên-Hu. Năm 1970, khi hành quân qua khu võc có Khe Đá Mài, tôi và các bõn đõng đõi còn rùng mình. Dõi hõi sâu cõa Khe Đá Mài, tõng có 421 nõn nhõn bõi Việt Cảng xô xuõng, trong võ tàn sát tõp thõ Tõt Mùa Thân. Hãy hình dung, đõi tiõt kiõm đõi nõi cõc, Việt Cảng đã dùng báng súng gõ y gõ c đõp vào đõi nõn nhõn, hõi n phõi hõi mệt lõi nõi mõi chõt. Có khi nõn nhõn còn thoi thóp đõi Khe Đá Mài.